



BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Số 37
Ngày 16/11/2021

Bản tin

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần

EU áp thuế chống bán phá giá đối với các công ty cáp quang Trung Quốc

Ủy ban Châu Âu cho rằng trong giai đoạn 2017-2019, khi nhu cầu tại thị trường Trung Quốc giảm mạnh, giá các sản phẩm cáp của Trung Quốc ở châu Âu đã giảm 23%, từ 452 bảng Anh xuống 349 bảng Anh cho mỗi km cáp.

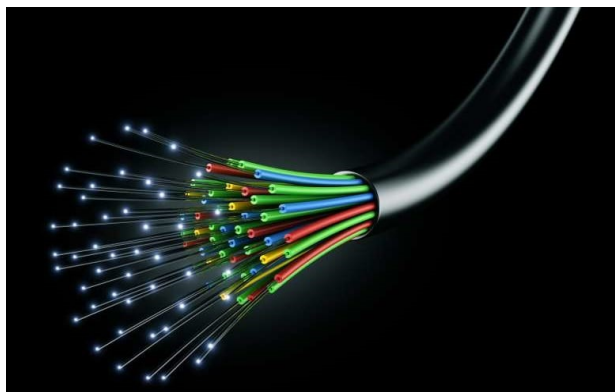
Các mức thuế chủ yếu dành cho hai tập đoàn của Trung Quốc - Công nghệ Viễn thông Fiberhome (FTT) và tập đoàn ZTT.

Ba công ty con trong FTT - Fiberhome, Nanjing Wasin Fujikura và Hubei Fiberhome Boxin - phải đối mặt với mức thuế 44%, trong khi hai công ty ZTT - Jiangsu Zhongtian Technology và Zhongtian Power Optical Cable - đã nhận mức thuế 19,7%.

Europacable cho biết sau phán quyết rằng các mức thuế là cần thiết và được chờ đợi từ lâu để khôi phục một sân chơi bình đẳng" trên thị trường.

"Ngành công nghiệp cáp quang của Trung Quốc được trợ cấp mạnh mẽ, được hưởng lợi từ một lợi thế cạnh tranh không lành mạnh cho phép họ tăng xuất khẩu đáng kể sang EU với mức giá thấp hơn nhiều trong những năm gần đây".

Philippe Vanhille, người đứng đầu bộ phận viễn thông của Tập đoàn Prysmian của Ý cũng hoan nghênh quyết định này: "Cạnh tranh công bằng phải được đảm bảo vì lợi ích của khách hàng và



các bên liên quan của chúng tôi, để đảm bảo sự sẵn có bền vững của các thành phần chất lượng cho việc xây dựng cơ sở hạ tầng quang học châu Âu."

Việc EU áp đặt các mức thuế đối với lĩnh vực cáp quang, một thị trường trị giá chỉ 1 tỷ € (1,13 tỷ USD) hàng năm, trái ngược với việc EU áp đặt các khoản trợ cấp cho thị trường thiết bị viễn thông lớn hơn đáng kể vào năm 2016.

EC đã đồng ý ngừng một cuộc điều tra về các khoản trợ cấp của nhà nước đối với thiết bị viễn thông của Trung Quốc để đổi lấy việc thành lập một hội đồng chung để giám sát các lạm dụng của thị trường. Nhưng Trung Quốc đã trì hoãn các cam kết của mình và thỏa thuận này đã không thành công.

Sự khác biệt lớn là các nhà sản xuất cáp châu

Âu kinh doanh rất ít ở Trung Quốc.

Vào thời điểm đó, châu Âu có một thị phần trong thị trường thiết bị điều hành của Trung Quốc mà các chính phủ đang lo lắng để bảo vệ. 5 năm trôi qua, chúng ta có thể thấy điều đó diễn ra tốt đẹp như thế nào.

EU áp thuế chống bán phá giá đối với nhiều sản phẩm của Ấn Độ, Indonesia và Trung Quốc

Ngày 18/11, Ủy ban châu Âu (EC) đã thông báo áp thuế chống bán phá giá đối với các sản phẩm thép không gỉ cán nguội nhập khẩu từ Ấn Độ và Indonesia.

Trước đó, EC đã áp thuế tạm thời đối với các sản phẩm này từ hồi tháng 5/2021. Quy định thuế tạm thời chỉ ra rằng những mặt hàng nhập khẩu này đã gây ra thiệt hại cho các công ty trong nước của EU.

Thuế chống bán phá giá đối với các mặt hàng nêu trên trong khoảng từ 10,2% đến 20,2% đối với Indonesia và từ 13,9% đến 35,3% đối với Ấn Độ. Theo EC, các mức thuế này sẽ giúp bảo vệ hơn 13.500 việc làm trực tiếp của EU trong lĩnh vực sản xuất thép cuộn.

Cùng ngày, EC cũng thông báo áp thuế chống bán phá giá đối với một số loại cáp quang nhập khẩu từ Trung Quốc. Cụ thể, quy định này liên quan đến cáp quang đơn.

EC đã mở một cuộc điều tra vào tháng 9/2020, sau khi nhận được đơn khiếu nại từ Hiệp hội các nhà sản xuất cáp và dây điện châu Âu (Europacable). Bên khiếu nại cho rằng việc nhập khẩu sản phẩm này từ Trung Quốc đã gây tổn hại cho ngành công nghiệp châu Âu.

Theo EC, việc áp dụng các biện pháp chống bán phá giá nêu trên được coi là cần thiết để ngăn chặn thiệt hại nghiêm trọng cho công nghiệp châu Âu. Các mức thuế được áp dụng trong khoảng từ 19,7% đến 44%.

Thổ Nhĩ Kỳ sẽ bỏ thuế kỹ thuật số theo thỏa thuận OECD

Thổ Nhĩ Kỳ và nhiều quốc gia đã đồng ý chấm dứt việc đánh thuế đối với các công ty công nghệ Mỹ sau khi thỏa thuận thuế toàn cầu của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) có hiệu lực. Ngày 22/11 thông báo Thổ Nhĩ Kỳ sẽ giảm thuế đối với các công ty công nghệ của Mỹ theo thỏa thuận OECD.

Đổi lại, Mỹ sẽ hủy bỏ các biểu thuế mà nước này đã áp đặt (nhưng không thu) đối với Thổ Nhĩ Kỳ vào tháng Sáu để đáp trả việc nước này áp mức thuế 7,5% đối với các công ty công nghệ nước ngoài, vốn tạo ra khoản thu ít nhất 1,7 triệu USD mỗi năm cho Ankara.

Mức thuế trên của Thổ Nhĩ Kỳ tương tự như mức thuế do Áo, Tây Ban Nha, Italy, Anh và Ấn Độ áp đặt, nhằm bắt buộc các công ty công nghệ đa quốc gia của Mỹ phải nộp ít nhất một phần doanh thu cho thuế địa phương.

Mỹ đã áp thuế lên nhiều quốc gia để trả đũa việc áp đặt thuế trên, dù các loại thuế trả đũa chưa bao giờ bị thu.

Đến tháng 10/2021, các quốc gia trên đã đồng ý chấm dứt việc đánh thuế đối với các công ty công nghệ Mỹ sau khi thỏa thuận thuế doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu có hiệu lực. Dự kiến thỏa thuận thuế tối thiểu có hiệu lực từ năm 2023.

Thỏa thuận thuế tối thiểu đạt được sự đồng thuận của 140 quốc gia hồi đầu tháng 10 theo thỏa thuận OECD và sẽ áp dụng mức thuế tối thiểu 15%.

Trong một tuyên bố, Bộ Tài chính Mỹ cho biết thỏa thuận với Thổ Nhĩ Kỳ “thể hiện một giải pháp thực dụng giúp đảm bảo rằng các quốc gia có thể tập trung nỗ lực chung vào việc thực hiện thành công” thỏa thuận OECD./.

Indonesia áp thuế tự vệ đối với hàng may mặc và phụ kiện nhập khẩu

Theo hãng thông tấn chính thức Antara của Indonesia, chính phủ nước này vừa quyết định áp thuế tự vệ đối với hàng may mặc và phụ kiện nhập khẩu nhằm bảo vệ ngành sản xuất trong nước.

Quyết định sẽ có hiệu lực trong ba năm kể từ ngày 12/11/2021.

Quyết định này được đưa ra dựa vào báo cáo mới nhất của Ủy ban tự vệ thương mại Indonesia, theo đó sự gia tăng hàng may mặc và phụ kiện nhập khẩu có nguy cơ gây tổn hại nghiêm trọng đến ngành sản xuất trong nước. Trong một tuyên bố ngày 16/11, Tổng cục Hải quan thuộc Bộ Tài chính Indonesia khẳng định rằng việc áp thuế tự vệ là một phần trong nỗ lực của chính phủ nhằm giải quyết mối nguy này.

Thuế tự vệ là khoản thuế nhà nước có thể được áp dụng đối với các loại hàng hóa nhập khẩu tăng đột biến, gây bất lợi cho các sản phẩm tương tự trong nước hoặc có thể gây thiệt hại nặng nề cho ngành sản xuất trong nước. Theo quy định mới, thuế tự vệ được áp đặt đối với 134 mặt hàng may mặc và phụ kiện nhập khẩu. Mức thuế dao động trong khoảng 19.260-

63.000 rupiah (1,35-4,4 USD) đối với mỗi sản phẩm trong năm đầu tiên và sẽ giảm dần trong hai năm tiếp theo.

Các sản phẩm chịu thuế tự vệ bao gồm trang phục thường ngày, lễ phục, comple, đồng phục, áo choàng, áo khoác ngoài, quần áo trẻ em và phụ kiện, mũ và khăn choàng cổ. Thuế tự vệ được áp đặt đối với hàng may mặc và phụ kiện nhập khẩu từ tất cả các quốc gia, ngoại trừ tám mặt hàng mũ nón và khăn choàng cổ được sản xuất tại 122 quốc gia được ghi trong phụ lục của quy định.

Tổng cục Hải quan Indonesia bày tỏ hy vọng chính sách này sẽ có tác động tích cực đến sự phục hồi của ngành công nghiệp trong nước và chặn đà gia tăng hàng may mặc và phụ kiện nhập khẩu./.

Hoa Kỳ sẽ không tham gia CPTPP nhưng sẽ tìm kiếm khuôn khổ mới

Bộ trưởng Thương mại cho biết chính quyền Biden sẵn sàng để hợp tác về công nghệ kỹ thuật số và chuỗi cung ứng.

Tokyo - Vào ngày 15/11/2021 vừa qua Bộ trưởng Thương mại Hoa Kỳ - Gina Raimondo đã cho biết đất nước của bà mong muốn được hình thành một khuôn khổ kinh tế vượt ra ngoài Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương.

Raimondo đã cho biết trong cuộc phỏng vấn trên truyền hình trong chuyến làm việc tại Tokyo: “Hoa Kỳ đã hình dung ra một khuôn khổ kinh tế mới, có thể còn mạnh mẽ hơn theo một cách nào đó so với Hiệp định thương mại tự do truyền thống”.

Trong khi nhắc lại quan điểm của chính quyền Biden rằng Hiệp định thương mại Thái bình dương ban đầu “không phải là nơi mà Hoa Kỳ muốn tham gia vào thời điểm này”, bà nói rằng. Hoa Kỳ mở cửa để tạo một khuôn khổ sẵn sàng hợp tác với Nhật Bản và các quốc gia khác giám sát nhiều lĩnh vực, bao gồm cả công nghệ kỹ thuật số và chuỗi cung ứng.

Tổng thống Joe Biden đã công bố kế hoạch về khuôn khổ kinh tế Ấn Độ - Thái bình dương tại Hội nghị cấp cao Đông Á, được tổ chức vào cuối tháng 10.

"Chúng tôi mong muốn được ký Hiệp định với các nền kinh tế trong khu vực – một khuôn khổ kinh tế mạnh mẽ" Raimondo cho biết.

Dưới thời Tổng thống Barack Obama, Hoa Kỳ đã tham gia vào các cuộc đàm phán cho Hiệp định xuyên Thái bình dương, được ký kết vào năm 2016 nhưng chưa có hiệu lực. Hoa Kỳ rút khỏi Hiệp định TPP dưới thời người kế nhiệm của Obama là Donald Trump, và hiệp định này được thay thế bằng CPTPP.

11 quốc gia thuộc CPTPP: Australia, Brunei, Canada, Chile, Nhật Bản, Malaysia, Mexico, New Zealand, Peru, Singapore và Việt Nam. Trung Quốc và Đài Loan đã áp dụng riêng vào tháng 9 để gia nhập hiệp định, trong đó đặt ra các quy tắc về thương mại và đầu tư.

Trong cuộc phỏng vấn được phát sóng trên TV Tokyo của chương trình "World Business Satellite", Raimondo cho biết Nhật Bản và Hoa Kỳ chia sẻ về nhiều lĩnh vực có cùng lợi thế và mối quan tâm chung.

Hai bên đã đồng ý trong chuyến

đi làm việc của bà về việc thiết lập mối quan hệ thương mại và công nghiệp giữa Nhật Bản – Hoa Kỳ. Raimondo chỉ ra rằng các nút thắt trong chuỗi cung ứng, sự thiếu hụt chip toàn cầu và năng lượng sạch là một trong những ưu tiên của cả 2 quốc gia.

Về việc mở rộng nền kinh tế số, Raimondo cho biết nỗ lực này cần các giá trị dân chủ và các biện pháp bảo vệ quyền riêng tư.

Raimondo cho biết thêm, bà đã gặp các thành viên trong cộng đồng doanh nghiệp Nhật Bản bàn về kế hoạch chi tiêu cho cơ sở hạ tầng của chính quyền Biden điều mà Washington cũng mong muốn tìm cách hợp tác với các tập đoàn Nhật Bản.

Với các mức thuế của Hoa Kỳ đối với thép và nhôm của Nhật Bản, Raimondo cho biết bà đã tìm cách giải quyết bất đồng bởi Nhật Bản là đồng minh. Bà nói, công suất dư thừa trong ngành thép Trung Quốc làm ảnh hưởng tới thị trường toàn cầu và gây tổn hại đến các nhà sản xuất thép của Nhật Bản và Hoa Kỳ. "Chúng tôi muốn hợp tác với Nhật

Bản để chống lại năng suất dư thừa của Trung Quốc để bảo vệ ngành công nghiệp của chúng tôi và ngành công nghiệp Nhật Bản", Raimondo nói.

Bộ trưởng Thương mại cũng sẽ ghé thăm Singapore và Malaysia trong chuyến làm việc tại châu Á, kết thúc vào thứ Năm.

Diễn đàn Chính sách Thương mại Ấn Độ-Hoa Kỳ sẽ được xem xét lại sau bốn năm

Ấn Độ và Hoa Kỳ sẽ tái khởi động Diễn đàn Chính sách Thương mại (TPF), một diễn đàn hàng đầu để giải quyết các vấn đề thương mại và đầu tư giữa hai nước, sau bốn năm dài. Phát biểu về việc tái khởi động TPF, Bộ trưởng Công nghiệp và Thương mại Liên minh Piyush Goyal cho biết hôm thứ Hai (ngày 22 tháng 11 năm 2021) rằng ông hy vọng diễn đàn có thể được hồi sinh để gắn kết và giải quyết các vấn đề còn tồn tại giữa Ấn Độ và Hoa Kỳ một cách thân thiện.

Diễn đàn Chính sách Thương mại Ấn Độ - Hoa Kỳ có năm nhóm trọng tâm - nông nghiệp, đầu tư, đổi mới và sáng tạo (quyền sở hữu trí tuệ), dịch vụ, hàng rào thuế quan và phi thuế quan. Goyal cho biết hai nước đã nhận ra nhu cầu đa dạng hóa các chuỗi cung ứng quan trọng và sẵn sàng đóng vai trò ngày càng

quan trọng khi nói đến chuỗi cung ứng linh hoạt, hợp tác với các quốc gia cùng chí hướng.

"TPF này chỉ là sự khởi đầu của một chương mới trong quan hệ thương mại của chúng ta nhưng tôi hy vọng rằng chúng ta có thể hồi sinh nó để tham gia và giải quyết các vấn đề tồn đọng một cách thân thiện và gửi một thông điệp mạnh mẽ đến toàn thế giới rằng Hoa Kỳ và Ấn Độ là những đối tác mạnh mẽ hơn bao giờ hết, "Bộ trưởng Liên minh Châu Âu phát biểu.

Đáng chú ý, đại diện thương mại Hoa Kỳ Katherine Tai đang có mặt tại Ấn Độ trong chuyến thăm kéo dài hai ngày. Khi thảo luận về chính sách thương mại với Bộ trưởng Thương mại và Công nghiệp Liên minh, Hoa Kỳ đã quyết định rằng Hoa Kỳ sẽ lưu ý đến mức độ thịnh vượng rất khác nhau giữa các quốc gia

khác nhau.

Lợi thế cạnh tranh của Ấn Độ về chi phí, nhân lực có kỹ năng và thị trường nội địa khổng lồ, kết hợp với sự đổi mới và đầu tư của Hoa Kỳ.

Thương mại song phương giữa Ấn Độ và Hoa Kỳ đạt 80,5 tỷ USD trong giai đoạn 2020-21. Ấn Độ đã nhận được 13 đô la. 8 tỷ vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài từ Hoa Kỳ trong giai đoạn 2020-21. Lưu ý về điều này, Bộ trưởng Liên minh cho biết, "Trong khi thương mại hàng hóa song phương đạt 80 tỷ USD vào năm 2020. Hiện nó đã đạt mức tương tự trong quý đầu tiên của năm 2021." Ông cho biết thêm, nền kinh tế Ấn Độ đã phục hồi mạnh mẽ và các chỉ số kinh tế tăng cao hướng tới "Ấn Độ đang định hình cho một thập kỷ tăng trưởng".

Hoa Kỳ, Thổ Nhĩ Kỳ đồng ý về các điều khoản chấm dứt thuế dịch vụ kỹ thuật số, trả đũa thương mại

Bộ Tài chính cho biết hôm thứ Hai, Hoa Kỳ và Thổ Nhĩ Kỳ đã đồng ý với các điều khoản về việc rút thuế dịch vụ kỹ thuật số của Thổ Nhĩ Kỳ, phần lớn nhắm vào các công ty khổng lồ công nghệ có lợi nhuận cao của Hoa Kỳ và sẽ chuyển sang một thỏa thuận thuế toàn cầu mới vào năm 2023.

Bộ Tài chính cho biết thỏa thuận sẽ cho phép chấm dứt các biện pháp thương mại trả đũa của Mỹ áp đặt với Thổ Nhĩ Kỳ và sẽ tuân theo các điều khoản tương tự mà Washington đã đồng ý vào tháng 10 với Áo, Anh, Pháp, Đức và Ý.

Tổng cộng 136 quốc gia đã đồng ý về nguyên tắc rút thuế dịch vụ kỹ thuật số của họ như một phần của thỏa thuận thuế toàn cầu sâu rộng đã đồng ý vào ngày 8 tháng 10 để áp dụng mức thuế doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu 15% và cấp một số quyền đánh thuế đối với các công ty có lợi nhuận lớn cho các quốc gia thị trường.

Hoa Kỳ đã không rút lại các mối đe dọa thuế quan đối với Ấn Độ về thuế dịch vụ kỹ thuật số của họ, chủ yếu nhắm vào các công ty công nghệ của Hoa Kỳ như Google, Facebook và Amazon.com.

Theo các điều khoản thu hồi đã thỏa thuận, Thổ Nhĩ Kỳ và các quốc gia châu Âu có thể tiếp tục thu thuế dịch vụ kỹ thuật số cho đến khi áp dụng chế độ mới, nhưng bất kỳ khoản thuế nào thu được sau tháng 1 năm 2022 thuế vượt quá mức mà các công ty sẽ phải trả theo quy định mới sẽ được ghi có chống lại các khoản nợ thuế trong tương lai của các công ty ở các quốc gia đó.

Bộ trưởng Thương mại Hàn Quốc kêu gọi Mỹ đàm phán liên quan đến hạn chế nhập khẩu thép

Hôm thứ Hai ngày 22 tháng 11 năm 2021, Bộ trưởng Thương mại Yeo Han-koo cho biết ông kêu gọi Mỹ bắt đầu đàm phán về việc sửa đổi các hạn chế đối với thép nhập khẩu từ Hàn Quốc trong cuộc họp tuần trước với người đồng cấp Mỹ.

“Vì Mỹ gần đây đã đạt được thỏa thuận về hoặc đã bắt đầu đàm phán với Liên minh châu Âu và Nhật Bản, chúng tôi đã chuyển tải mạnh mẽ (tới Mỹ) rằng họ nên bắt đầu đàm phán với Hàn Quốc, đồng minh của họ đang cạnh tranh với EU và Nhật Bản trong Thị trường Mỹ”.

“Ngành công nghiệp thép của Mỹ được biết đến là nhạy cảm về vấn đề này, nhưng do nhu cầu ở Mỹ đối với các sản phẩm thép chất lượng cao của Hàn Quốc và đầu tư của các nhà sản xuất Hàn Quốc vào Mỹ đang tăng mạnh, chúng tôi đã yêu cầu một lần nữa khởi đầu nhanh chóng đàm phán để giải quyết vấn đề Mục 232. ” Mục 232 của Đạo luật Mở rộng

Thương mại Hoa Kỳ cho phép Tổng thống Hoa Kỳ áp đặt các hạn chế nhập khẩu dựa trên cuộc điều tra và xác định chắc chắn của Bộ Thương mại Hoa Kỳ rằng một số mặt hàng nhập khẩu có nguy cơ làm suy yếu an ninh quốc gia.

Hàn Quốc đang thúc đẩy các cuộc đàm phán để gỡ bỏ các hạn chế của Mỹ áp đặt theo Mục 232 đối với thép và nhôm xuất khẩu của họ sang Mỹ sau khi Mỹ quyết định cho phép nhập khẩu miễn thuế một số sản phẩm thép và nhôm của châu Âu.

Tháng trước, Mỹ đã quyết định dỡ bỏ thuế nhập khẩu 25% đối với thép châu Âu và 10% đối với nhôm do cựu tổng thống Mỹ Donald Trump áp đặt vào năm 2018. Các mức thuế sẽ được dỡ bỏ từ ngày 1 tháng 1.

Theo một thỏa thuận năm 2018, Mỹ hiện đang miễn thuế 25% đối với thép nhập khẩu của Hàn Quốc để đổi lại việc hạn chế xuất khẩu thép

hàng năm của Hàn Quốc sang Mỹ ở mức 70% khối lượng xuất khẩu thép trung bình của nước này trong ba năm qua.

Hôm thứ Sáu, Hàn Quốc và Mỹ đã tổ chức cuộc họp ủy ban chung về hiệp định thương mại tự do song phương tại Hàn Quốc.

Hai bên đã nhất trí thiết lập các kênh đối thoại mới nhằm hợp tác tốt hơn về chuỗi cung ứng và các vấn đề thương mại khác như công nghệ mới, kỹ thuật số, lao động và môi trường.

Thương mại của Trung Quốc với thế giới tăng gấp 9 lần sau 20 năm gia nhập WTO

Trong 20 năm kể từ khi gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới, Trung Quốc đã gia tăng hoạt động ngoại thương của mình lên gấp 9 lần, vượt qua Mỹ để trở thành người chơi hàng đầu, nhưng có rất ít tiến bộ trong việc cải tổ các doanh nghiệp nhà nước cổ thủ.

Với nguồn lao động rẻ, Trung Quốc đã tăng cường xuất khẩu một cách đều đặn bằng cách đảm nhận vai trò công xưởng của thế giới kể từ khi gia nhập WTO vào tháng 12 năm 2001. Nước này cũng đã tăng nhập khẩu bằng cách giảm dần thuế quan

Xuất khẩu của nước này tăng 870% và nhập khẩu tăng 740% từ năm 2001 đến năm 2020, theo Hội nghị của Liên hợp quốc về Thương mại và Phát triển, tổng giá trị thương mại tăng 810%, nhanh hơn nhiều so với mức tăng 180% của thương mại toàn cầu nói chung.

Nhưng việc thiếu tiến bộ trong các vấn đề gây tranh cãi như trợ cấp

trong nước và đối xử đặc biệt với các công ty được nhà nước hậu thuẫn có thể sẽ trở thành một trở ngại khi Trung Quốc theo đuổi tham vọng toàn cầu bằng cách tham gia Hiệp định thương mại 11 quốc gia vành đai Thái Bình Dương được gọi là CPTPP.

Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đã quảng cáo về tiến độ tự do hóa thương mại của đất nước ông trong bài phát biểu hôm thứ Năm tại Hội chợ Nhập khẩu Quốc tế Trung Quốc ở Thượng Hải.

Ông Tập nói: "Trung Quốc đã thực hiện đầy đủ các cam kết gia nhập của mình. "Thuế suất tổng thể đã được cắt giảm từ 15,3% xuống còn 7,4%, thấp hơn mức cam kết gia nhập 9,8%."

Ngay sau khi gia nhập WTO, các sản phẩm sử dụng nhiều lao động, chẳng hạn như quần áo, đã chiếm phần lớn các mặt hàng xuất khẩu của Trung Quốc. Nhưng trong những năm gần đây, Trung Quốc đã tăng

cường vận chuyển các mặt hàng công nghệ cao, chẳng hạn như máy tính cá nhân và điện thoại thông minh.

Trung Quốc hiện chiếm 13% thương mại toàn cầu, tăng 4% so với năm 2001, vượt qua Mỹ vào năm 2013. Trung Quốc hiện là đối tác thương mại hàng đầu của nhiều quốc gia, bao gồm cả Nhật Bản.

Trong khi Hoa Kỳ vẫn miễn cưỡng tham gia các hiệp định thương mại tự do ở Ấn Độ - Thái Bình Dương do sự phản đối trong nước, Trung Quốc đã tích cực theo đuổi tư cách thành viên trong các thỏa thuận như vậy.

Đây là thành viên của Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực gồm 15 thành viên, đã được đàm phán trong 8 năm và dự kiến sẽ có hiệu lực vào tháng Giêng.

Vào tháng 9, Bắc Kinh đã nộp đơn xin gia nhập Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái

Bình Dương, Hiệp định đòi hỏi mức độ tự do hóa thị trường cao hơn nhiều so với RCEP.

Bằng cách tuyên bố một vị trí trong các hiệp định thương mại, Trung Quốc dường như muốn định vị mình tốt hơn trong cuộc cạnh tranh giành vị thế tối cao trên thế giới với Mỹ.

"Trung Quốc sẽ có thái độ tích cực và cởi mở trong các cuộc đàm phán về các vấn đề như kinh tế kỹ thuật số, thương mại và môi trường, trợ cấp công nghiệp và doanh nghiệp nhà nước", ông Tập nói trong bài phát biểu hôm thứ Năm, cho thấy sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu của CPTPP.

Nhưng không chắc liệu Trung Quốc có quyết tâm làm như vậy hay không. Cộng đồng quốc tế đã đặt vấn đề với việc Trung Quốc đối xử đặc biệt với các doanh nghiệp nhà nước, vốn bị cấm theo CPTPP vì gây bất lợi cho thương mại tự do.

Thứ trưởng Thương mại Trung Quốc Wang Shouwen đã bác bỏ những lời chỉ trích nhằm vào các doanh nghiệp được nhà nước hậu thuẫn.

"Các DNNN là các thực thể thị trường độc lập với khả năng tự quản lý và tự cung cấp tài chính", Wang nói trong một bài phát biểu vào tháng trước. "Họ tham gia vào thị trường cạnh tranh bình đẳng, không có chính sách ưu đãi nào kèm theo".

Một số chuyên gia ở Trung Quốc cho rằng Bắc Kinh có thể giành được tư cách thành viên với cải cách tối thiểu tại các công ty đó bằng cách sử dụng các quyền miễn trừ của CPTPP được cấp trên cơ sở an ninh quốc gia.

Người phát ngôn Bộ Thương mại Trung Quốc Shu Jueting từ chối giải thích chi tiết về việc sử dụng các miễn trừ về an ninh quốc gia, nói rằng "chúng tôi sẽ nhanh chóng chia sẻ nếu có bất kỳ thông tin mới nào."

Trung Quốc thường đưa ra các miễn trừ cho chính mình. Mặc dù Trung Quốc hiện là nền kinh tế lớn thứ hai thế giới, nước này vẫn tiếp tục được hưởng vị thế quốc gia đang phát triển trong WTO. Wang đã gạt sang một bên những lời chỉ trích của Hoa Kỳ về chỉ định này, với lý do chênh lệch giữa các khu vực trong tăng trưởng kinh tế.

Đối với việc mở cửa thị trường, Trung Quốc cũng phải đối mặt với những rào cản khác, chẳng hạn như việc đối xử đặc biệt với các công ty trong nước trong việc kiểm soát dữ liệu và mua sắm của chính phủ.

Trong đợt rà soát chính sách thương mại của Trung Quốc của WTO được tiến hành vào tháng trước, các quốc gia thành viên đã đưa ra hơn 2.500 phản đối đối với các hoạt động của Trung Quốc, tăng 16% so với đợt xem xét trước đó vào năm 2018, cho thấy mối quan ngại ngày càng tăng.